

Số: 375/BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 24 tháng 11 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Sơ kết hoạt động giữa nhiệm kỳ HĐND tỉnh Quảng Trị khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026**

Nửa đầu nhiệm kỳ 2021-2026, hoạt động của HĐND tỉnh Quảng Trị diễn ra trong điều kiện tình hình chính trị, kinh tế thế giới và dịch bệnh Covid-19, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, đã ảnh hưởng bất lợi đến môi trường phát triển của đất nước. Những yếu tố khách quan này đã tác động không nhỏ đến phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XVII và hoạt động HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Trong bối cảnh đó, hoạt động của HĐND tỉnh luôn tuân thủ quy định của pháp luật, sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, bám sát yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, thể hiện vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, góp phần cùng với toàn tỉnh vượt qua khó khăn, thách thức, từng bước phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.

## **Phần thứ nhất**

### **TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND TỈNH**

#### **I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CỦA HĐND TỈNH**

##### **1. Số lượng, cơ cấu đại biểu HĐND tỉnh**

Ngày 23/5/2021, cử tri toàn tỉnh đã bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,85%. Số lượng đại biểu HĐND tỉnh được bầu đủ 50 đại biểu. Trong đó, đại biểu tái cử 19 vị, chiếm 38%; đại biểu nữ 12 vị, chiếm 24%; đại biểu dân tộc thiểu số 04 vị, chiếm 8%; đại biểu tôn giáo 01 vị, chiếm 2%; đại biểu ngoài đảng 02 vị, chiếm 4%. Về cơ cấu thành phần: Đại biểu công tác cơ quan Đảng 23 vị, chiếm 46%; đại biểu công tác cơ quan chính quyền 12 vị, chiếm 24%; đại biểu công tác cơ quan Mặt trận và các tổ chức thành viên 10 vị, chiếm 20%; đại biểu lực lượng vũ trang 02 vị, chiếm 4%; đại biểu cơ quan, đơn vị khác 03 vị, chiếm 6%. Trình độ chuyên môn: Đại học 19 đại biểu, chiếm 38%; Trên đại học 31 đại biểu chiếm 62%. Trình độ chính trị: Trung cấp 03 đại biểu, chiếm 6%; Cao cấp, cử nhân 46 đại biểu, chiếm 92%.

Cơ cấu đại biểu HĐND đầu nhiệm kỳ đảm bảo theo quy định; chất lượng được nâng lên, cơ bản đảm bảo các tiêu chuẩn về trình độ, năng lực, uy tín, phẩm chất đạo



đức, chính trị. Tại kỳ họp thứ 9 (tháng 6 năm 2022), HĐND tỉnh đã bãi nhiệm 01 đại biểu do có những vi phạm quy định pháp luật, hiện nay đại biểu HĐND tỉnh còn 49 vị.

## **2. Số lượng, cơ cấu Thường trực HĐND, các Ban HĐND và Tổ đại biểu HĐND tỉnh**

Ngày 18/06/2021, HĐND tỉnh tổ chức kỳ họp thứ nhất bầu các chức danh trong Thường trực HĐND tỉnh gồm 07 đại biểu. Trong đó, Chủ tịch HĐND tỉnh do Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy kiêm nhiệm, 02 Phó Chủ tịch HĐND tỉnh hoạt động chuyên trách, các ủy viên là 04 Trưởng Ban của HĐND tỉnh.

HĐND tỉnh có 04 Ban, gồm: Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Pháp chế, Ban Văn hóa - Xã hội và Ban Dân tộc; có 08 Tổ đại biểu được tổ chức theo đơn vị hành chính cấp huyện. Ban Kinh tế - Ngân sách có Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban chuyên trách và 05 ủy viên; Ban Văn hóa - Xã hội có Trưởng ban kiêm nhiệm, 02 Phó Trưởng ban chuyên trách và 04 ủy viên; Ban Pháp chế có Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban chuyên trách và 05 ủy viên; Ban Dân tộc có Trưởng ban kiêm nhiệm, 01 Phó Trưởng ban chuyên trách và 05 ủy viên.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HĐND TỈNH**

### **1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp của HĐND tỉnh**

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND tỉnh tổ chức 21 kỳ họp, trong đó có 10 kỳ họp thường lệ và 11 kỳ họp chuyên đề để quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương, kiện toàn nhân sự của HĐND tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ theo luật định.

#### **1.1. Công tác chuẩn bị kỳ họp**

Xác định công tác chuẩn bị kỳ họp là nhiệm vụ trọng tâm, ngoài việc thực hiện các quy trình theo quy định, Thường trực HĐND đã có nhiều cải tiến, đổi mới thiết thực và hiệu quả; chất lượng chuẩn bị nội dung, chương trình kỳ họp được nâng cao.

Trước mỗi kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức phiên họp liên tịch với UBND, UBMTTQVN tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Văn phòng ĐBQH&HĐND tỉnh và các ngành liên quan để thống nhất nội dung, chương trình, thời gian; ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ tổ chức kỳ họp; chỉ đạo phối hợp xây dựng các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết bảo đảm quy định; rà soát công tác chuẩn bị kỳ họp. Đối với những nội dung quan trọng, phức tạp, còn nhiều ý kiến khác nhau, Thường trực HĐND tỉnh định hướng để các Ban HĐND tỉnh thẩm tra, chuyển đến UBND tỉnh để chuẩn bị giải trình, đồng thời báo cáo xin ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Việc rà soát công tác chuẩn bị trước kỳ họp đã được Thường trực HĐND tỉnh tổ chức thành nền nếp, góp phần vào thành công của kỳ họp.

Để có cơ sở điều hành, kết luận các nội dung thông qua tại kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức làm việc với UBND tỉnh và các ngành về tình hình kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, phân bổ vốn xây dựng cơ bản, chủ trương đầu tư và thu hồi



đặt các dự án, công tác quản lý nhà nước của các ngành, lĩnh vực; dự các buổi làm việc, khảo sát, hội thảo, thẩm tra với các Ban HĐND tỉnh.

### ***1.2. Công tác điều hành của Chủ tọa kỳ họp***

Tại kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua chương trình và điều hành theo hướng giảm thời gian trình bày các báo cáo, thông qua tờ trình chung của UBND tỉnh để dành thời gian thảo luận và chất vấn, trả lời chất vấn, giải trình, tiếp thu. Đặc biệt, để nâng cao chất lượng thảo luận Tổ, đồng thời tiết kiệm thời gian trực tiếp của mỗi kỳ họp, thay vì phải dành nhiều thời gian trong kỳ họp để các Tổ đại biểu thảo luận, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị các Tổ làm việc với lãnh đạo địa phương; tổ chức họp Tổ, thảo luận, tham gia các nội dung trình kỳ họp và phân công đại biểu chất vấn tại hội trường.

Chủ tọa điều hành kỳ họp đúng luật, khoa học, dân chủ, công khai, thẳng thắn, linh hoạt, nêu rõ nội dung vấn đề, cung cấp thông tin và gợi ý thảo luận, kết luận ngắn gọn, rõ ràng, khách quan, có sức thuyết phục và thực hiện đúng chương trình, nội dung đã thông qua. Việc bố trí chương trình họp lý, chặt chẽ, khoa học đã tạo không khí cởi mở, thẳng thắn trao đổi, phát huy trí tuệ của đại biểu. Sau phiên thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn, Chủ tọa kỳ họp đánh giá kết luận các nội dung, đồng thời điều chỉnh và thống nhất trước khi biểu quyết thông qua nghị quyết. Phương pháp tổ chức, điều hành kỳ họp có nhiều đổi mới, tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức “kỳ họp không giấy”.

### ***1.3. Công tác thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh***

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, các Ban HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra hơn 450 dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án của UBND tỉnh và các cơ quan liên quan trình kỳ họp. Các Ban xem xét tính đầy đủ của hồ sơ; sự phù hợp của dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương Đảng, chính sách của Nhà nước, tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; gợi mở những vấn đề cần làm rõ, những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để cung cấp thông tin cho đại biểu thảo luận; đặc biệt là thể hiện rõ quan điểm, chính kiến làm cơ sở để HĐND tỉnh quyết nghị. Đối với những nội dung chưa được chuẩn bị chu đáo hoặc chưa đảm bảo cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn, các Ban HĐND tỉnh đã tham mưu Thường trực HĐND tỉnh tạm dừng trình kỳ họp để hoàn thiện bổ sung và trình kỳ họp sau. Hầu hết nội dung thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh đều được UBND tỉnh tiếp thu; nhiều đề xuất, kiến nghị được đưa vào nghị quyết của HĐND tỉnh. Điều đó khẳng định rõ về chất lượng thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh ngày càng được nâng lên.

### ***1.4. Hoạt động của các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tại kỳ họp***

Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã phát huy vai trò trách nhiệm, đôn đốc các đại biểu tập trung nghiên cứu tài liệu kỳ họp, phân công đại biểu tham gia thảo luận tại tổ và hội trường, tham gia hoạt động tiếp xúc cử tri, tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri và thảo luận tổ gửi đến HĐND tỉnh.



Đại biểu HĐND tỉnh đã phát huy vai trò người đại biểu dân cử; nắm vững và vận dụng tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn cuộc sống và trong tham gia xây dựng, ban hành các nghị quyết của HĐND tỉnh. Gần gũi lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và phản ánh trung thực với HĐND tỉnh tại kỳ họp. Tham dự các kỳ họp HĐND tỉnh tương đối đầy đủ; tích cực tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến để HĐND tỉnh thực hiện tốt chức năng quyết định và giám sát. Tại mỗi kỳ họp HĐND tỉnh, trung bình có từ 10 đến 30 lượt đại biểu phát biểu ý kiến, chất vấn trực tiếp. Đa số ý kiến phát biểu đều thể hiện trách nhiệm, quan tâm, nghiên cứu sâu, với tinh thần xây dựng, vì sự phát triển của tỉnh.

### **1.5. Công tác tuyên truyền kỳ họp**

Trang thông tin điện tử của cơ quan HĐND tỉnh thường xuyên cập nhật, kịp thời phản ánh các hoạt động của HĐND tỉnh. Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh kịp thời cung cấp thông tin về chương trình, nội dung, thời gian kỳ họp; phản ánh hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh, hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh đến với Nhân dân địa phương; đặc biệt, hàng tháng xây dựng chuyên mục Đại biểu dân cử với cử tri. Các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh được truyền hình trực tiếp, góp phần tuyên truyền đến cử tri và Nhân dân về nội dung, diễn biến kỳ họp, giúp cử tri nắm bắt thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, nghe giải trình về những vấn đề bức xúc nổi cộm, những tâm tư, nguyện vọng đã được giải quyết.

## **2. Quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương**

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND tỉnh đã ban hành 340 nghị quyết, trong đó có 72 nghị quyết quy phạm pháp luật; 18 nghị quyết liên quan về nhân sự và 250 nghị quyết khác. Phân theo lĩnh vực kinh tế, ngân sách có 256 nghị quyết, lĩnh vực pháp chế có 40 nghị quyết, lĩnh vực văn hóa xã hội và dân tộc có 44 nghị quyết<sup>1</sup>. Cụ thể:

### **2.1. Quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh**

HĐND tỉnh quyết định kế hoạch và các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2021-2026; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh hàng năm nhằm cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu, các chương trình, dự án trọng điểm và các trụ cột lớn về phát triển kinh tế - xã hội theo nghị quyết, kết luận của Tỉnh ủy. Việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, các ngành, lĩnh vực khá toàn diện và được báo cáo hàng năm với HĐND tỉnh tại các kỳ họp. Nhờ đó, kết quả đạt được một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu lần lượt các năm 2021, 2022, ước 2023: Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 6,63%, 7,17%, 6,5-7%; thu nhập bình quân đầu người đạt 56,5 triệu đồng, 62,8 triệu đồng, 70 triệu đồng; tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới đạt 62,3%, 68,3%, 72,3%. Các vùng, hành lang, khu kinh tế; các đề án trọng điểm; các ngành, lĩnh vực đột phá; các dự án động lực từng bước được hình thành, xây dựng đúng tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phù hợp với mục tiêu, giải pháp theo các nghị quyết của HĐND tỉnh đã ban hành.

<sup>1</sup> Số liệu thống kê đến Kỳ họp thứ 21 HĐND tỉnh khóa VIII



## **2.2. Quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn; dự toán ngân sách trung hạn và hàng năm**

Thực hiện Luật Đầu tư công, HĐND tỉnh đã quyết định nguyên tắc, định mức tiêu chí phân bổ vốn đầu tư công thuộc tỉnh quản lý; thông qua danh mục đầu tư công trung hạn 2021-2025; phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hàng năm; đã thông qua 88 nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án và điều chỉnh cơ cấu vốn, thời gian thực hiện các dự án. Đây là những quyết định quan trọng về các nội dung chủ yếu của chương trình, dự án đầu tư, nhằm làm căn cứ để lập, trình, phê duyệt quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư, quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư công đảm bảo quy định. Quá trình thực hiện, HĐND tỉnh đã 38 lần điều chỉnh, bổ sung nhằm sử dụng vốn đầu tư đạt hiệu quả cao nhất. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi và đồng bộ trong thực hiện các dự án đầu tư công, các dự án thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước, HĐND tỉnh quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương trung hạn, ngắn hạn và hằng năm. Quyết định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, định mức chi thời kỳ ổn định ngân sách; phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh; quyết toán ngân sách. Đồng thời, đề ra các giải pháp nuôi dưỡng nguồn thu, tăng thu ngân sách, tiết kiệm chi để tăng vốn đầu tư phát triển. Việc nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách đã góp phần thực hiện vượt dự toán năm 2021 (5.516 tỷ đồng) và năm 2022 (4.685 tỷ đồng); riêng năm 2023 do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, nên thu ngân sách đến ngày 15/10 chỉ đạt 2.700 tỷ đồng. Việc phân bổ ngân sách trong những năm vừa qua bảo đảm hài hòa giữa chi đầu tư phát triển với chi thường xuyên và thực hiện chính sách an sinh xã hội; thực hiện kịp thời và đúng chế độ, chính sách, bảo đảm cân đối nợ công theo quy định.

## **2.3. Quyết định phê duyệt về quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch**

HĐND tỉnh đã ban hành 08 nghị quyết về quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch: Thăm dò, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; khu kinh tế Đông Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến 2055; Khu Dịch vụ - Du lịch Cửa Việt giai đoạn 2; đô thị mới Lìa huyện Hướng Hóa đến năm 2045; đô thị mới La Vang, huyện Hải Lăng đến năm 2045; Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

## **2.4. Chấp thuận chủ trương thu hồi đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, sử dụng rừng để thực hiện các dự án**

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND tỉnh đã ban hành 27 nghị quyết chấp thuận chủ trương thu hồi đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, sử dụng rừng để thực hiện các dự án, đây là quyết định cần thiết để các dự án triển khai, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và thực tiễn phát triển của địa phương. Để chấp thuận danh mục các dự án sử dụng đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, sử dụng rừng sang thực hiện



các dự án đầu tư, HĐND tỉnh luôn xem xét hài hòa giữa việc thúc đẩy phát triển kinh tế gắn với bảo đảm tiến bộ công bằng xã hội, chú trọng đến bảo vệ môi trường; hài hòa lợi ích của nhà nước, doanh nghiệp, người dân, xem xét bố trí quỹ đất để trồng rừng thay thế và đề nghị nhà đầu tư thành lập doanh nghiệp, đăng ký nộp thuế, thực hiện nghĩa vụ ngân sách trên địa bàn tỉnh.

### **2.5. Quyết định cơ chế, chính sách địa phương**

Để khuyến khích, hỗ trợ phát triển sản xuất, thu hút đầu tư, HĐND tỉnh đã ban hành các chính sách ưu đãi: Cơ chế tài chính xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển quỹ đất, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch trên địa bàn tỉnh; quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư; hỗ trợ liên kết sản xuất, tạo ra sản phẩm tập trung, hàng hóa tập trung, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư công nghệ chế biến sản phẩm nông sản, liên kết thị trường, gia tăng chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp như chính sách hỗ trợ phát triển một số cây trồng, vật nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh; hỗ trợ nhiệm vụ thú y và khuyến nông cấp xã; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi; hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ; chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa trên địa bàn tỉnh.

Nhằm phân bổ vốn đầu tư phát triển và kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo công khai, minh bạch, quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định liên quan, HĐND đã thông qua các Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Để khuyến khích, hỗ trợ nguồn nhân lực đang công tác ở cơ sở và các đơn vị có công việc đặc thù, HĐND tỉnh đã ban hành các chính sách: Thu hút, đãi ngộ, Bác sĩ, Dược sĩ đại học và cán bộ nữ; xây dựng phòng ở công vụ cho giáo viên ở các vùng khó khăn; hỗ trợ công tác quản lý, bảo vệ rừng; chế độ hỗ trợ đội ngũ làm công tác giám định pháp y, giám định kỹ thuật hình sự, dân quân tự vệ, những người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; mức thưởng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao lập thành tích trong thi đấu; hỗ trợ giáo viên và nhân viên làm việc liên trường hoặc nhiều điểm trường tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; hỗ trợ đối với cán bộ, công chức xã, thị trấn nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc ngay vì dôi dư do sắp đơn vị hành chính; mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng.

Để đảm bảo an sinh xã hội, HĐND tỉnh đã ban hành các chính sách đặc thù: Hỗ trợ tiền ăn cho người dân trở về từ vùng dịch thuộc các địa phương khác trong nước có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; chế độ hỗ trợ Tổ giám sát Covid -19 tại cộng đồng; hỗ trợ cho học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục công lập; quy định mức hỗ trợ



tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo.

Ngoài các chính sách trên, HĐND tỉnh ban hành nhiều nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ, định mức chi tiêu trên các lĩnh vực có tính chất chi thường xuyên, góp phần công khai minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách như: Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2022-2025 và mức vốn điều lệ Quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã; phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; xác định phạm vi vành đai biên giới, vị trí cấm biển báo vành đai biên giới trên tuyến biên giới đất liền và một số chính sách đặc thù khác như: Phát triển thanh niên; phát triển hệ thống y tế, nâng cao chất lượng hoạt động các cơ sở y tế công lập đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao chất lượng dân số; đầu tư bảo tồn, tôn tạo chống xuống cấp hệ thống di tích lịch sử văn hóa của tỉnh...

**Nhìn chung**, Nghị quyết HĐND tỉnh sau khi thông qua, đã được UBND tỉnh kịp thời triển khai đến các cấp, các ngành, các đơn vị và Nhân dân. UBNDTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp vận động tổ chức thực hiện nghị quyết và thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội. Thường trực HĐND, UBND tập trung chỉ đạo sâu sát, quyết liệt với quyết tâm cao; kết hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng như Đài phát thanh truyền hình, báo in, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh và đã tạo sự đồng thuận cao trong xã hội, đưa các Nghị quyết sớm đi vào thực tiễn cuộc sống.

Những quyết sách quan trọng, kịp thời của HĐND tỉnh là nhân tố góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tạo động lực mới cho phát triển; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện; cộng đồng các doanh nghiệp từng bước vượt khó; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội có bước phát triển; quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường ngày càng chặt chẽ, hiệu quả; lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; các vấn đề xã hội được chú trọng thực hiện, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên; nông thôn có nhiều thay đổi; quốc phòng, an ninh được tăng cường.

### **3. Thực hiện chức năng giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh**

#### **3.1. Giám sát tại kỳ họp HĐND tỉnh**

- Giám sát thông qua việc xem xét các báo cáo công tác:

Tại các kỳ họp thường lệ, HĐND tỉnh xem xét báo cáo công tác 06 tháng và hằng năm của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh, Tòa án Nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; báo cáo chuyên đề của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh. Xem xét báo cáo của UBND tỉnh về kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, xây dựng cơ bản, đất đai, tài



nguyên, khoáng sản; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của cử tri. Các báo cáo trình tại kỳ họp<sup>2</sup> đều được các Ban của HĐND tỉnh thẩm tra, trên cơ sở đó Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp những nội dung cần thảo luận để đại biểu HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến và đưa vào nội dung quyết nghị tại kỳ họp. Thông qua hoạt động này, HĐND đã kịp thời phát hiện những thiếu sót, bất cập trong công tác của các cơ quan chịu sự giám sát, nhất là công tác điều hành của UBND, công tác điều tra, truy tố, xét xử của Viện Kiểm sát Nhân dân, Tòa án Nhân dân tỉnh; từ đó đưa ra các giải pháp khắc phục để các cơ quan thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

*- Giám sát thông qua hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn:*

Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn là một trong những nội dung trọng tâm của kỳ họp, được cử tri và Nhân dân quan tâm. Trước mỗi kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp những nhóm vấn đề nổi cộm qua tiếp xúc cử tri, phản ánh của cơ quan truyền thông, qua giám sát phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội và đề xuất của các Ban HĐND tỉnh; gửi đến đại biểu HĐND tỉnh nghiên cứu để chuẩn bị câu hỏi chất vấn; đồng thời đề nghị người đứng đầu các cơ quan liên quan chuẩn bị trả lời và giải trình.

Đến nay, đã có hơn 200 lượt chất vấn và giải trình, trực tiếp đề cập đến nhiều vấn đề bức xúc, có tính thời sự, thể hiện trách nhiệm của đại biểu HĐND trước cử tri. Nội dung chất vấn đa dạng, phong phú, bao quát tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội: về quản lý đất đai, cải cách thủ tục hành chính, bảo vệ môi trường, chủ trương đầu tư dự án, thu hồi đất, giải quyết khiếu nại tố cáo, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, hoạt động của các cơ quan nhà nước. Người trả lời chất vấn đi thẳng vào vấn đề, rõ ràng từng nội dung, yêu cầu của chất vấn. Việc thảo luận, chất vấn, trả lời chất vấn tại các kỳ họp thể hiện tinh thần dân chủ nghị trường, cởi mở, thẳng thắn và thiết thực. Nhiều đại biểu HĐND tỉnh đã thực hiện tốt quyền chất vấn đối với UBND, người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh về trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đại diện trong thực thi chức trách, nhiệm vụ được giao; kiên trì đeo bám vấn đề đã chất vấn đến khi có kết quả, thể hiện bản lĩnh, tâm huyết trong hoạt động dân cử. Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, người đứng đầu các cơ quan tổ chức đã nghiêm túc tiếp thu giải trình và đề ra biện pháp, thời gian khắc phục cụ thể, được các đại biểu và cử tri đồng tình.

Từ phương pháp điều hành trước kỳ họp của Thường trực HĐND tỉnh đến điều hành của Chủ tọa kỳ họp đã làm cho hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn trở nên sôi động. Thông qua hoạt động chất vấn, đại biểu HĐND tỉnh thực hiện việc giám sát trực tiếp đối với các cơ quan, cá nhân được chất vấn một cách công khai trước Nhân dân.

<sup>2</sup> Trừ báo cáo công tác của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh



### **3.2. Giám sát giữa hai kỳ họp**

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh đã tổ chức 27 đoàn giám sát và đề xuất kiến nghị 227 vấn đề; trong đó Thường trực HĐND tỉnh chủ trì 09 đoàn giám sát<sup>3</sup> và đề xuất kiến nghị 113 vấn đề.

Nội dung giám sát được lựa chọn có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các vấn đề nổi cộm được cử tri quan tâm. Tập trung vào việc thực thi pháp luật và thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh để xem xét sử dụng nguồn lực đúng mục tiêu, nâng cao hiệu quả và tiết kiệm từ ngân sách, xây dựng cơ bản, đất đai, tài nguyên khoáng sản.

Thông qua giám sát chuyên đề, Đoàn giám sát của Thường trực HĐND, các Ban HĐND đã phát hiện những bất cập, khó khăn, vướng mắc, hạn chế, khuyết điểm của các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện các chính sách, quy định của pháp luật, nghị quyết của HĐND tỉnh và đã đưa ra các kiến nghị phù hợp, thiết thực trong việc điều chỉnh các chính sách và yêu cầu UBND tỉnh chỉ đạo khắc phục. UBND tỉnh, các sở, ngành liên quan và các địa phương ngày càng nêu cao tinh thần trách nhiệm phối hợp, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả đối với những kiến nghị qua giám sát các chuyên đề.

Để nâng cao chất lượng giám sát, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh đã tập trung theo dõi việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, yêu cầu các cơ quan báo cáo tiến độ và kết quả giải quyết tại kỳ họp. Hình thức giám sát ngày càng được Thường trực và các Ban HĐND tỉnh đổi mới. Ngoài làm việc trực tiếp với các cơ quan, đơn vị liên quan, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh còn tăng cường tổ chức các đợt khảo sát thực địa để có thêm thông tin và nắm bắt thực tiễn trước khi quyết định các chính sách mới; đối thoại với các đơn vị liên quan để giải quyết những vấn đề còn tồn đọng, kéo dài; tái giám sát đối với các kiến nghị chưa được thực hiện.

### **3.3. Giám sát của Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh**

Giám sát của Tổ đại biểu và đại biểu HĐND thông qua họp Tổ đại biểu để tham gia, đóng góp ý kiến vào các báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết trình kỳ họp; tham gia chất vấn, thảo luận, phát biểu ý kiến tại các kỳ họp. Với sự tham gia đóng góp tích cực của đại biểu, nhiều nghị quyết của HĐND tỉnh được ban hành đi vào cuộc sống, đa số ý kiến, nguyện vọng của người dân được phản ánh đến các cơ quan có thẩm quyền và được xem xét giải quyết.

---

<sup>3</sup>Thực hiện chủ trương thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất, rừng để thực hiện các dự án đã cấp quyết định chủ trương đầu tư theo Luật Đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020<sup>3</sup>; tình hình thực hiện Nghị quyết số 03/20213/NQ-HĐND ngày 31/5/2013 của HĐND tỉnh về Quy hoạch phát triển Thương mại Quảng Trị đến năm 2020; tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ đất ở và kinh phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, đất sản xuất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở các xã khu vực III, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2019-2022; vận động, quản lý, sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài; tình hình và kết quả công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Quảng Trị từ ngày 01/10/2020 đến ngày 30/9/2022; công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng để triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016-2022; tình hình thực hiện Nghị quyết số 38/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hoạt động khuyến công, Nghị quyết số 39/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 Ban hành Chương trình hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; triển khai, thực hiện Luật Giao thông đường bộ và các văn bản có liên quan đến công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; giám sát thực hiện chính sách người có công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020 - 2023;



Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh đã phối hợp với Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện và Lãnh đạo địa phương thực hiện giám sát các chuyên đề tại địa bàn ứng cử. Tham gia đối thoại chuyên đề với cử tri ở những địa bàn phát sinh điểm nóng, góp phần giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp kéo dài, dư luận xã hội quan tâm, giảm được tình trạng khiếu kiện đông người.

### **3.4. Giám sát thông qua chất vấn, giải trình tại phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh**

Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức 37 phiên họp để giải quyết những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Thường trực HĐND theo quy định của pháp luật. Trong đó, thực hiện quyền giám sát bằng hình thức chất vấn, giải trình tại phiên họp nhiều nội dung quan trọng liên quan đến thực thi pháp luật về đất đai; thu hút đầu tư; chủ trương đầu tư; chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng đất, sử dụng rừng; việc triển khai thực hiện các chính sách của trung ương, các nghị quyết của HĐND tỉnh. Sau phiên họp đã ban hành thông báo kết luận đúng thẩm quyền của Thường trực HĐND tỉnh.

## **4. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân**

### **4.1. Hoạt động tiếp xúc cử tri và giải quyết kiến nghị của cử tri**

Trước và sau các kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức để đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri. Việc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh trong những năm vừa qua từng bước được đổi mới, cải tiến về nội dung, hình thức, đảm bảo đúng quy định của pháp luật và đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân. Đại biểu HĐND tỉnh luôn giữ mối liên hệ mật thiết và thường xuyên báo cáo với cử tri nơi ứng cử. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND tỉnh đã tiếp nhận, tổng hợp 419 kiến nghị của cử tri. Qua giám sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri cho thấy, đã có 391 kiến nghị được UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, tiếp thu, trả lời, giải quyết, đạt tỷ lệ 93,3%<sup>4</sup>.

Hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh đã góp phần quan trọng trong việc thắt chặt mối quan hệ giữa Nhân dân với các cơ quan nhà nước nói chung và với HĐND, đại biểu HĐND nói riêng; thể hiện rõ vai trò của HĐND là cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân địa phương.

### **4.2. Hoạt động tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân**

Thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo luật định và Quy chế tiếp công dân của HĐND tỉnh, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Thường trực HĐND tỉnh đã tiếp 71 người/100 lượt/43 vụ việc tại trụ sở. Phần lớn các vụ việc liên quan đến tranh chấp quyền sử dụng đất. Thường trực HĐND tỉnh đã chuyển kiến nghị các công dân đến cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết, xử lý theo thẩm quyền và hướng dẫn công dân thực hiện quyền của công dân theo quy định của pháp luật.

<sup>4</sup> Chưa bao gồm kiến nghị gửi đến kỳ họp thứ 21



Đối với công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, Thường trực HĐND tỉnh tiếp nhận 201 đơn, đã chuyển 98 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; hướng dẫn công dân thực hiện quyền công dân 54 trường hợp và lưu 49 đơn theo quy định. Đối với những trường hợp quá thời gian giải quyết nhưng chưa có văn bản báo cáo kết quả, Thường trực HĐND tỉnh tiếp tục đôn đốc cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

### **5. Hoạt động đối ngoại của HĐND tỉnh**

Hoạt động đối ngoại luôn được Thường trực HĐND tỉnh hết sức xem trọng, đặc biệt là việc thiết lập và củng cố mối quan hệ giữa HĐND tỉnh với HĐND các tỉnh bạn Lào. Tháng 4 năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức thành công Hội đàm trao đổi kinh nghiệm hoạt động cơ quan dân cử với 2 tỉnh Savannakhet, Salavan nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào. Ngoài ra, Thường trực HĐND tỉnh đã tham gia Đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Quảng Trị thăm các tỉnh Savannakhet, Salavan và Champasak của nước bạn Lào; dự Lễ kỷ niệm 60 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Lào - Việt Nam; dự Hội nghị thúc đẩy hợp tác đầu tư về thương mại, du lịch, nông nghiệp giữa các địa phương Việt Nam với 04 tỉnh Nam Lào.

Trong nước, Thường trực HĐND tỉnh tăng cường hoạt động học tập, trao đổi kinh nghiệm với HĐND các tỉnh, thành phố. Tham dự Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Hội nghị giao ban giữa Thường trực HĐND 6 tỉnh Bắc Trung bộ.

### **6. Mối quan hệ giữa HĐND với cơ quan, tổ chức hữu quan**

#### **6.1. Sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng đối với HĐND tỉnh**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị, HĐND tỉnh luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, đó là cơ sở quan trọng để HĐND tỉnh hoàn thành tốt nhiệm vụ và phát huy vai trò, quyền hạn theo luật định. Định kỳ 6 tháng, hàng năm và trước các kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ cho ý kiến về những vấn đề lớn, quan trọng và thống nhất chủ trương lãnh đạo kỳ họp, các hoạt động của HĐND tỉnh.

#### **6.2. Mối quan hệ giữa HĐND tỉnh với UBND tỉnh**

Thường trực HĐND tỉnh ký kết quy chế phối hợp công tác với UBND tỉnh trên các mặt công tác, gồm: Chuẩn bị nội dung, chương trình và tổ chức kỳ họp của HĐND tỉnh; tổ chức triển khai nghị quyết của HĐND tỉnh; tiếp xúc cử tri, tổng hợp và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri; tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tổ chức lấy ý kiến các dự án luật, pháp lệnh, nghị định và văn bản quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh và UBND tỉnh; tổ chức giám sát; giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp; hội nghị, họp và thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin. Những nội dung phối hợp được mỗi bên thực hiện khá chu đáo, chặt chẽ, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao của từng cơ quan trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình.



### **6.3. *Mối quan hệ giữa HĐND tỉnh với UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội***

Thường trực HĐND tỉnh luôn phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh trong công tác chuẩn bị nội dung kỳ họp HĐND; phối hợp tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND thường kỳ và chuyên đề; tổ chức các hoạt động phản biện, lấy ý kiến các đoàn thể, các tầng lớp Nhân dân; tham gia tổ chức thực hiện các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước. Qua đó, góp phần phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tham gia xây dựng chính quyền, triển khai thực hiện có kết quả các mục tiêu kinh tế - xã hội mà HĐND tỉnh đã quyết định.

UBMTTQVN tỉnh đã thực hiện tốt công tác phản biện xã hội. Tại các kỳ họp, ý kiến phát biểu xây dựng chính quyền, phản biện của Ủy ban MTTQ đối với các đề án trình HĐND đã được UBND và HĐND tiếp thu đưa vào Nghị quyết để thực hiện. Đại diện Ủy ban MTTQ đã tích cực tham gia vào các hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực và các Ban HĐND.

### **6.4. *Mối quan hệ giữa HĐND tỉnh với Đoàn ĐBQH, và các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội***

HĐND tỉnh đã tích cực phối hợp với các Đoàn công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh trong giám sát việc chấp hành Hiến pháp, pháp luật; thực hiện nghị quyết của Quốc hội, nghị quyết của HĐND. Tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân vào các dự án Luật; tiếp dân, đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; tiếp xúc cử tri; nắm bắt tình hình kinh tế - xã hội và kiến nghị giải quyết những vấn đề bức xúc của địa phương, thống nhất với Đoàn ĐBQH trong các kiến nghị của cử tri và chính quyền địa phương gửi đến các kỳ họp của Quốc hội. Tại các kỳ họp thường kỳ, HĐND tỉnh dành một thời lượng nhất định để Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh báo cáo kết quả hoạt động của kỳ họp Quốc hội đến toàn thể cử tri địa phương.

### **6.5. *Mối quan hệ giữa HĐND tỉnh với HĐND các cấp***

Thường trực HĐND tỉnh luôn giữ mối liên hệ thường xuyên với Thường trực HĐND các cấp thông qua báo cáo định kỳ, giao ban hàng năm và tổ chức các hội nghị chuyên đề. Trên cơ sở đó có những hướng dẫn, trao đổi thông tin, kinh nghiệm hoạt động nhằm thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ theo thẩm quyền, đảm bảo cho HĐND các cấp hoạt động theo đúng quy định của pháp luật. Thường trực HĐND tỉnh đã tổ chức nhiều lớp tập huấn nâng cao kỹ năng, kiến thức cho đại biểu HĐND cấp huyện. Tại các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh mời Thường trực HĐND các huyện, thị xã, thành phố cùng tham dự.

## **7. Các điều kiện bảo đảm hoạt động HĐND tỉnh**

Việc cung cấp thông tin cho đại biểu HĐND được thực hiện thường xuyên, cập nhật và kịp thời; chế độ, chính sách đối với đại biểu HĐND được đảm bảo theo quy định. Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động HĐND tỉnh cơ bản đáp ứng yêu cầu đề ra. Văn phòng ĐBQH&HĐND tỉnh đã thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho HĐND tỉnh, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu



HĐND tỉnh; trong những năm qua đã không ngừng đổi mới, sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

##### **1. Ưu điểm**

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh cùng các cấp chính quyền địa phương đã vượt qua mọi khó khăn, thách thức, đạt nhiều thành quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực.

Hoạt động HĐND tỉnh ngày càng dân chủ, thực chất, chất lượng và hiệu quả với nhiều đổi mới. Việc tổ chức các kỳ họp được chuẩn bị chu đáo, đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy đảng. Hoạt động thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh được thực hiện kỹ lưỡng, có chính kiến rõ ràng, tính phản biện cao, làm cơ sở để đại biểu phát huy dân chủ, trí tuệ quyết định những vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, phân bổ nguồn lực đất đai, tài nguyên, khoáng sản, ngân sách, chương trình, dự án cho đầu tư phát triển; các chính sách địa phương nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và thực hiện chính sách an sinh xã hội góp phần thể chế hóa kịp thời, đúng đắn đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền, đẩy mạnh phát triển kinh tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội của tỉnh.

Hoạt động giám sát được tăng cường, có sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan từ tỉnh đến cơ sở. Nội dung giám sát về tuân thủ pháp luật và nghị quyết của HĐND tỉnh; hình thức, quy trình giám sát được thực hiện đúng quy định.

Công tác tiếp dân, đôn đốc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân được đổi mới theo hướng gần dân, sát dân và đôn đốc giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài. Hoạt động tiếp xúc cử tri và giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri được quan tâm. Việc phối hợp, điều hòa, hướng dẫn hoạt động với các cơ quan có liên quan được duy trì kịp thời, chặt chẽ, phân định rõ trách nhiệm như nội dung ký kết tại các quy chế phối hợp, quy chế làm việc.

Tiếp tục tăng cường ứng dụng thông tin trong hoạt động của HĐND, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh. Tổ chức bộ máy được củng cố, kiện toàn ổn định, đáp ứng được yêu cầu hoạt động thực tiễn.

##### **2. Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động HĐND tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

Hoạt động chất vấn tại hội trường có đổi mới nhưng chất lượng chưa cao; số lượng đại biểu HĐND tỉnh tham gia chất vấn còn ít; một số đại biểu HĐND tỉnh từ đầu nhiệm kỳ đến nay chưa đặt vấn đề chất vấn. Hoạt động chất vấn, giải trình tại các phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh chưa nhiều.



Chưa tổ chức nhiều hoạt động giám sát kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị sau giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND. Một số kết luận, kiến nghị sau giám sát chưa được giải quyết kịp thời hoặc chưa khắc phục hiệu quả.

Hình thức tiếp xúc cử tri chưa đa dạng, tiếp xúc cử tri theo chuyên đề, lĩnh vực, nơi làm việc, nơi cư trú còn ít. Việc giải quyết kiến nghị đối với một số vụ việc chưa dứt điểm hoặc chưa nhận được sự đồng thuận cao của cử tri, thời gian kéo dài, quá thời hạn quy định. Việc theo dõi, đôn đốc giải quyết các kiến nghị, kết luận chưa được thường xuyên và triệt để. Một số kiến nghị của cử tri kéo dài qua nhiều kỳ họp nhưng chưa được giám sát để giải trình làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm và lộ trình giải quyết. Một số vụ việc khiếu nại, tố cáo của Nhân dân phát sinh từ cơ sở chưa được chính quyền địa phương xem xét, giải quyết kịp thời dẫn đến khiếu kiện đồng người hoặc khiếu kiện vượt cấp.

Một số Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND tỉnh chưa bố trí nhiều thời gian cho hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân định kỳ. Việc tổng hợp các ý kiến, kiến nghị cử tri của các Tổ đại biểu gửi đến Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh còn chậm, sát ngày diễn ra kỳ họp tạo áp lực cho công tác tổng hợp. Báo cáo thảo luận Tổ và Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và chất vấn tại kỳ họp còn nhiều nội dung trùng lặp.

Sự phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND có lúc chưa chặt chẽ và đảm bảo thời gian theo quy định của pháp luật. Việc thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND với UBND tỉnh trên một số lĩnh vực công tác hiệu quả chưa cao, công tác chuẩn bị nội dung trình kỳ họp còn bất cập, nhiều tờ trình, đề án gửi chậm so với luật định, do đó các Ban HĐND tỉnh không đủ thời gian để tổ chức thẩm tra.

Mặc dù đã được HĐND tỉnh xác định các kỳ họp thường lệ hàng năm nhưng công tác chuẩn bị chưa tốt, chưa xây dựng được kế hoạch cụ thể cùng với một số nguyên nhân khách quan nên việc tổ chức các kỳ họp phát sinh khá nhiều.

### **3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

Chức năng, nhiệm vụ của HĐND tỉnh được giao ngày càng nhiều, trong khi số lượng đại biểu HĐND tỉnh hoạt động chuyên trách còn ít. Một số đại biểu do bận công tác chuyên môn, nhất là đại biểu hoạt động kiêm nhiệm nên chưa bảo đảm về thời gian tham gia giám sát, khảo sát, thẩm tra. Bên cạnh đó, một số đại biểu còn hạn chế về kỹ năng hoạt động dân cử hoặc nể nang, ngại va chạm, chưa mạnh dạn thảo luận, tranh luận và chất vấn.

Công tác chỉ đạo của UBND tỉnh đối với các ngành, các cấp ở địa phương trong việc thực hiện một số nhiệm vụ liên quan, tuy có quan tâm nhưng có lúc và trên một số vấn đề thiếu sự kiểm tra, đôn đốc, nhất là việc thực hiện kiến nghị chính đáng của cử tri và chỉ đạo thực hiện kiến nghị sau giám sát.

Chế độ chính sách đối với đại biểu HĐND, công chức của Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh còn hạn chế, bất cập.



**Phần thứ hai**  
**NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG,**  
**HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND TỈNH TỪ NAY**  
**ĐẾN HẾT NHIỆM KỲ 2021-2026**

Hiện nay, dự báo tình hình thế giới tiếp tục khó khăn, phức tạp, chiến tranh giữa Nga và Ukraine, cạnh tranh giữa các nước lớn, thiên tai và biến đổi khí hậu khó lường, kinh tế tiếp tục suy giảm, lạm phát tăng cao đã ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của nước ta. Những yếu tố bất cập, hạn chế, yếu kém từ nội tại nền kinh tế chưa được giải quyết căn bản, đứng trước những thách thức đan xen đó, để thực hiện được các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025; đòi hỏi HĐND tỉnh cùng các cấp, các ngành, địa phương toàn tỉnh cần nỗ lực, hành động quyết liệt hơn để thực hiện tốt các nhiệm vụ của mình.

**I. NHIỆM VỤ CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 2021-2026**

Tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các mục tiêu, định hướng kế hoạch phát triển của tỉnh để thực hiện ngày càng tốt hơn các chức năng, nhiệm vụ được giao.

Ban hành Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ hàng năm gắn với tình hình thực tiễn, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm đầy đủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, giải quyết tốt các vấn đề cần thiết, cấp bách và đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của đông đảo Nhân dân.

Chuẩn bị tốt nội dung, các điều kiện tổ chức thành công các kỳ họp HĐND tỉnh đúng thời gian, quy trình theo luật định; ban hành và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XVII.

Thực hiện tốt hoạt động giám sát tại kỳ họp HĐND<sup>5</sup>, giám sát chuyên đề giữa 2 kỳ họp theo nghị quyết của HĐND tỉnh<sup>6</sup>. Tổ chức việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu.

Phối hợp với UBMTTQVN tỉnh tổ chức tốt hoạt động tiếp xúc cử tri của các đại biểu HĐND tỉnh. Chỉ đạo tổng hợp kịp thời, chất lượng ý kiến, kiến nghị của cử tri và theo dõi, đôn đốc, giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri.

<sup>5</sup> Giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng và hàng năm; giám sát các báo cáo của Thường trực HĐND, UBND, các ban HĐND, VKSND, TAND, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và báo cáo của các cơ quan hữu quan theo luật định; giám sát báo cáo chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh; chất vấn chuyên đề theo các lĩnh vực hoạt động chuyên môn tại các kỳ họp.

<sup>6</sup> Thường trực và các Ban HĐND tỉnh chủ động xây dựng kế hoạch giám sát, khảo sát chuyên đề theo Nghị quyết về chương trình giám sát hàng năm và kế hoạch trọng tâm của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh; các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh xây dựng chuyên đề giám sát, tổ chức đối thoại với cử tri và các cơ quan chuyên môn để kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền.



Thực hiện tốt công tác tiếp công dân và phối hợp tiếp công dân định kỳ; tiếp nhận và xử lý đơn gửi đến HĐND tỉnh đảm bảo quy định. Đôn đốc UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn, cơ quan bảo vệ pháp luật giải quyết kịp thời, hiệu quả các khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là những vụ việc phức tạp, tồn đọng chưa được giải quyết triệt để.

Tham gia vào chương trình xây dựng pháp luật, các dự án Luật trình Quốc hội theo kế hoạch của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tổ chức, phối hợp triển khai thi hành các Luật đã được Quốc hội thông qua. Tham gia các chương trình giám sát của Quốc hội tại địa phương, các hội nghị, hội thảo do Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội tổ chức khi có yêu cầu.

Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các nghị quyết về cơ chế, chính sách địa phương do HĐND tỉnh ban hành trong nhiệm kỳ, làm cơ sở cho việc đề xuất chính sách trong giai đoạn mới.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐND TỈNH TỪ NAY ĐẾN HẾT NHIỆM KỲ 2021-2026**

### **1. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc thực hiện chức năng quyết định và giám sát của HĐND**

Chương trình, nghị sự của kỳ họp HĐND phải được xây dựng chủ động, đúng quy trình, thủ tục theo quy định; bám sát mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng theo nghị quyết, kết luận của Tỉnh ủy. Các quyết nghị của HĐND tại kỳ họp phải bảo đảm cân đối nguồn lực và tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

Đổi mới nâng cao chất lượng kỳ họp theo hướng nâng cao chất lượng chuẩn bị các báo cáo, dự thảo nghị quyết, khắc phục tình trạng chậm gửi hồ sơ, tài liệu, kiên quyết không trình những nội dung chưa đảm bảo chất lượng, chưa tuân thủ quy trình, bảo đảm nghị quyết được ban hành phát huy hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục đổi mới công tác điều hành của Chủ tọa kỳ họp linh hoạt, sáng tạo theo hướng tạo môi trường cho đại biểu phát huy trí tuệ, tinh thần trách nhiệm tham gia chất vấn, thảo luận, góp ý thẳng thắn về nội dung các đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết; gợi ý, định hướng xem xét những vấn đề còn những ý kiến khác nhau; có báo cáo tóm tắt để trình bày. Dành thời gian thỏa đáng cho hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn nhằm làm rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và người bị chất vấn tại kỳ họp HĐND tỉnh; tăng cường hoạt động chất vấn, giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh.

Xây dựng và tổ chức chương trình giám sát, khảo sát phù hợp, chặt chẽ, khoa học và hiệu quả. Việc chọn lựa nội dung giám sát tập trung vào những lĩnh vực bức xúc đang được cử tri quan tâm, thực hiện giám sát đến cùng, triệt để. Thường trực HĐND tham gia cùng Đoàn giám sát của các Ban HĐND để nắm bắt tình hình, chỉ đạo kịp thời. Sau giám sát, Thường trực, các Ban HĐND thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị sau giám sát. Đối với kiến nghị chậm giải quyết, Thường trực HĐND tiếp tục có văn bản nhắc nhở, đôn đốc hoặc tái giám sát, tổ chức giám sát giải quyết.



## **2. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tiếp xúc cử tri**

Phối hợp với UBMTTQVN các cấp đổi mới phương thức tổ chức tiếp xúc cử tri theo hướng tiếp xúc theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực, tạo diễn đàn dân chủ để đại biểu và cử tri cùng trao đổi, hạn chế cách thức báo cáo, phản ánh trong các cuộc tiếp xúc cử tri. Tăng thời gian, số lượng tiếp xúc cử tri, mở rộng tiếp xúc cử tri đến từng xã, thôn, những nơi còn khó khăn, hạn chế việc tiếp xúc “đại cử tri”. Tăng cường việc trả lời kiến nghị và giải đáp pháp luật trực tiếp tại các cuộc tiếp xúc cử tri; đồng thời đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát việc trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri. Phát huy trách nhiệm của chính quyền địa phương cơ sở trong việc giải quyết những ý kiến, kiến nghị của cử tri. Thực hiện các biện pháp đồng bộ, chủ động phối hợp với UBMTTQVN, các đoàn thể, cơ quan báo chí cùng Nhân dân trong việc xem xét, giải quyết triệt để các kiến nghị chính đáng và các kết luận sau giám sát.

## **3. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân**

Tiếp tục nâng cao chất lượng trong phối hợp tiếp công dân trên địa bàn giữa Thường trực HĐND, UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh, đảm bảo đơn thư được chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền và được giải quyết triệt để theo quy định pháp luật, tránh để người dân phải khiếu kiện nhiều lần, vượt cấp.

Định kỳ 6 tháng, hàng năm, tổ chức giám sát tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cơ quan có thẩm quyền kết hợp lựa chọn giám sát tình hình giải quyết những vụ việc phức tạp tại địa phương, cơ sở.

## **4. Đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động, vai trò và trách nhiệm của Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND tỉnh**

Đổi mới hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh theo hướng nâng cao chất lượng, giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành của UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; tăng cường chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban HĐND tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, nhất là trong các hoạt động thẩm tra, giám sát.

Các Ban HĐND nêu cao trách nhiệm trong công tác thẩm tra báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp. Thường trực và các Ban HĐND thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, nghị quyết của HĐND tỉnh, kịp thời phát hiện và đề xuất biện pháp chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại.

Các đại biểu HĐND tăng cường khảo sát thực tế tại địa phương, cơ sở, theo dõi giám sát các cơ quan chức năng trong việc thực hiện quy định của pháp luật, nghị quyết HĐND; việc trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri; nghiên cứu sớm các tài liệu, văn bản trình tại các kỳ họp HĐND để tham gia ý kiến thảo luận có chất lượng; tích cực tham gia các hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri theo quy định.

## **5. Đổi mới công tác thông tin tuyên truyền và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của HĐND**



Đổi mới công tác thông tin tuyên truyền theo hướng tuyên truyền kịp thời, toàn diện để cử tri và Nhân dân theo dõi, giám sát. Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng trị và các cơ quan báo chí truyền thông để cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin hoạt động của HĐND, Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của HĐND, tiếp tục phát triển hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và tài liệu kỳ họp, phiên họp lên Trang thông tin điện tử của HĐND tỉnh.

#### **6. Đảm bảo các điều kiện thuận lợi cho hoạt động của HĐND**

Nâng cao chất lượng, hiệu quả, tính chuyên nghiệp trong công tác tham mưu, phục vụ các kỳ họp HĐND, hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nơi hội họp, làm việc, trang thiết bị phục vụ hoạt động của HĐND và đại biểu HĐND.

Đảm bảo kinh phí phục vụ các hoạt động của HĐND và đại biểu HĐND theo tiêu chuẩn, chế độ. Hỗ trợ kinh phí cho đại biểu để đảm bảo hoạt động đáp ứng yêu cầu và phù hợp với thực tiễn.

Trên đây là Báo cáo sơ kết hoạt động giữa nhiệm kỳ HĐND tỉnh Quảng Trị khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026, Thường trực HĐND tỉnh Quảng Trị trân trọng báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Ban CTĐB;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TP, PTP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Chiến Thắng**